

Số: 73/2025/QĐST-HNGĐ

Quận C, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết H, sinh năm 1967

Địa chỉ: 6 C, Phường A, Quận C, TP ..

Bị đơn: Ông Lê Việt D, sinh năm 1967

Địa chỉ: 6 C, Phường A, Quận C, TP ..

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Bà Trần Thị Tuyết H và ông Lê Việt D tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 63/1990 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/6/1990. Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung tên Lê Thị Quỳnh C, sinh ngày 16/12/1990; Lê Việt T, sinh ngày 04/7/1994 và Lê Quốc H1, sinh ngày 14/8/2005.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tuyết H và ông Lê Việt D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Trần Thị Tuyết H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà Trần Thị Tuyết H đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0059553 ngày 21/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. H2 lại cho bà H số tiền 150.000 đồng tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP . HCM ;
- VKSND Quận 3
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND Phường 11, Quận 3, TP . HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn